

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 157/2017/HSST
Ngày 27/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Toàn
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Lương Văn Vĩnh
Bà Thào Thị Mỹ Duyên
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*
Ông Bùi Quang Hùng - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:*
Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên

Trong ngày 27 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 146/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A S** - Sinh năm 1990; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: bản H, xã H, huyện S, Sơn La; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Lầu Bả N, con bà: Sộng Thị K (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Thị P và có 04 người con, lớn nhất 09 tuổi, nhỏ nhất 02 tuổi, hiện trú tại bản H, xã H, huyện S, Sơn La; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 08/6/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Giàng Thị P - Sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT và nơi ở: bản H, xã H, huyện S, Sơn La. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14 giờ 50' ngày 08/6/2017, tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban Công an xã Huổi Một, Sông Mã làm nhiệm vụ tại bản Pản, xã Huổi Một, Sông Mã phát hiện bắt quả tang Lầu A S đang có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo ngực phía trước bên trái của S 01 gói nilon màu

trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà nghi là Heroin; 01 xe mô tô loại xe Win BKS 26K4 - 2252.

Ngày 09/6/2017, tại Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng, kết quả: Số chất bột màu trắng ngà trong gói nilon màu trắng thu giữ của S có trọng lượng 0,22 gam, đã trích toàn bộ làm mẫu gửi giám định ký hiệu S.

Tại bản Kết luận giám định số 627/KLMT ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “ Mẫu gửi giám định ký hiệu S là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,22 gam ”.

Quá trình điều tra Lầu A S khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 08/6/2017 S từ nhà bố mẹ đẻ ở bản K, xã H, huyện S một mình điều khiển xe mô tô loại xe Win BKS 26K4 - 2252 đến nhà Lầu Bả D ở bản K, xã H, huyện S với mục đích làm thuê để lấy tiền mua ma túy sử dụng, đến nơi S được D đồng ý thuê chặt củi cho D và trả công bằng Heroin. S đi chặt củi đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì nghỉ và được D trả công cho 01 gói Heroin tương đương với số tiền là 50.000VNĐ. S nhận lấy sau đó cất giấu vào túi áo đang mặc rồi đi về nhà bố mẹ đẻ để ăn cơm. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, S đi ra ngoài vườn nhà của bố mẹ trích một ít Heroin ra sử dụng bằng hình thức chích trực tiếp vào cơ thể, số ma túy còn lại S cất vào trong túi áo ngực bên trái rồi đi nghỉ trưa. Đến khoảng 14 giờ 30' cùng ngày S lấy xe mô tô đi về nhà ở bản H, xã H, huyện S. Khi đi về đến khu vực bản Păn, Huổi Một, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã, phối hợp với Ban Công an xã Huổi Một, Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. Lầu A S cũng khai nhận ngoài mục đích mua ma túy để bản thân sử dụng, không có mục đích nào khác.

Do có hành vi nêu trên tại Cáo trạng số 110/KSĐT - MT ngày 15 tháng 9 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lầu A S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lầu A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 xử phạt từ 24 - 28 tháng tù; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; Áp dụng Điều 41 BLHS, Điều 76 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 01 phong bì, trả lại cho chị Giàng Thị P chiếc xe máy, tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo chịu án phí.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà bị cáo Lầu A S thừa nhận toàn bộ hành vi, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện - Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện tội phạm, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15h ngày 08 tháng 6 năm 2017; phù vật chứng bị thu giữ gồm một gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là Heroin; phù hợp với kết luận giám định số 627/KLMT ngày 16/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La : “ Mẫu gửi giám định ký hiệu S là chất ma túy, loại chất Heroin, trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,22 gam ” và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Chiều ngày 08/6/2017 tại khu vực bản Huổi Pản, xã Huổi Mỗ, Sông Mã, Công an huyện Sông Mã và Công an xã Huổi Mỗ đã bắt quả tang Lầu A S đang tàng trữ 0,22 gam Heroin với mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thống nhất nhận định, đánh giá như sau:

Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy: Ngày 20/3/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quá trình thi hành án bị cáo được giảm án một lần là 03 tháng, đến ngày 03/4/2015 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Như vậy tính từ thời điểm bị cáo chấp hành xong hình phạt đến thời điểm bị cáo phạm tội lần này đã được 02 năm 02 tháng 04 ngày - Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo đã đương nhiên được xóa án, tuy nhiên qua lần phạm tội này thấy bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, vừa chấp hành xong hình phạt một thời gian lại tiếp tục phạm tội - Cần xem xét khi lượng hình.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải với việc làm của bản thân - áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Thời điểm bị cáo phạm tội Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng tại điểm b, Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 quy định : “ Các điều khoản của Bộ luật hình sự 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích ”.

Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “ Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật có hiệu lực thi hành ”.

Căn cứ các quy định nêu trên so sánh quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 thấy:

Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

Khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999 quy định về hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy thì có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Như vậy khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định có lợi hơn cho người phạm tội - Cần xem xét áp dụng quy định tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi cho bị cáo; Tuy nhiên cũng cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trọng lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để có một mức án tương

xứng với hành vi phạm tội nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

Về hình phạt bổ sung - Phạt tiền: Cơ quan điều tra đã làm rõ bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn nên cần miễn cho bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đối với chiếc xe mô tô là tài sản chung có giá trị duy nhất trong gia đình, là phương tiện phục vụ cho việc sản xuất, khi bị cáo mang đi làm phương tiện thực hiện tội phạm gia đình không biết, cần trả lại cho chị Giàng Thị P là vợ bị cáo quản lý, sử dụng. Đối với vỏ phong bì cần tịch thu tiêu hủy.

Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với Lầu Bả D ở bản K, xã H, huyện S theo S khai nhận là người đã trả công chặt củi bằng ma túy cho S vào ngày 08/6/2017, quá trình xác minh tại bản Khua Họ, xã Huổi Một, Sông Mã có một người tên là Lầu Bả D sinh năm 1966, nhưng hiện nay Lầu Bả D không có mặt tại địa phương, gia đình và chính quyền bản không biết hiện nay D đang làm gì, ở đâu nên Cơ quan CSĐT đã tách đối tượng tiếp tục xác minh và xử lý khi đủ căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Lầu A S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Lầu A S 24 (hai mươi bốn) tháng tù - Thời hạn thụ hình tính từ ngày tạm giữ, giam là ngày 08/6/2017.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ phong bì.

- Trả lại cho người có quyền lợi liên quan chị Giàng Thị P, địa chỉ: bản H, xã H, huyện S Sơn La 01 (một) chiếc xe máy biển kiểm soát 26K4 - 2252, số khung 1001139, số máy 001139.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/9/2017 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã).

3- Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 27/9/2017./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Người có qlq;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Bá Toàn